

Bản án số: 08/2024/HS-ST  
Ngày: 26-01-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Võ Ngọc Thông.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Đức Dũng.

Ông Nguyễn Hồng Quang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Q.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Q tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Tuyết Mai; Ông Nguyễn Phúc Thịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 /01/2024, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Xuân Nh**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/10/1992, tại t Q; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Ngh, huyện T, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha không xác định và mẹ bà Võ Thị H, sinh năm 1966; Vợ bà Đinh Thị Lệ Th sinh năm 1991; Chưa có con; Tiền án; Tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 12/7/2023 cho đến khi kết thúc phiên tòa; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Ông Đinh Công Th, sinh năm: 1972. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã Nghĩa Ph, huyện T, tỉnh Q.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Bà Đinh Thị Lệ Th sinh năm 1991. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Nghĩa Đ, huyện T, tỉnh Q.

- ***Người làm chứng:*** Ông Hà Văn Ni, sinh năm 1967. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã Nghĩa Ph, huyện T, tỉnh Q.

Ông Ngô C, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã Nghĩa Ph, huyện T, tỉnh Q.

Bà Huỳnh Thị Ch, sinh năm 1958. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã Nghĩa Ph, huyện T, tỉnh Q.

Bà Phạm Thị Thu E sinh năm 1973. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã Nghĩa Ph, huyện T, tỉnh Q.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án hình sự và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/5/2023, Võ Xuân Nh đang ở nhà thì nghe mẹ vợ là bà Nguyễn Thị Đ, nói với Nh về việc ông Đinh Công Th đến chỗ làm của bà Đ, chửi bới bà về việc Nh không trả tiền nợ cho ông Th (giữa Nh và ông Th cũng có mâu thuẫn với nhau về việc Nh nợ tiền ông Th trước đó). Nghe bà Đ nói vậy, đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Nh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76E1-46431 (do vợ Nh là bà Đinh Thị Lê Th đứng tên chủ sở hữu) đến tìm ông Th. Khi đi, Nh lấy ở nhà Nh 01 (một) con dao và bỏ trong bao nilon màu đen, kẹp trước ba ga xe với mục đích để gây thương tích cho ông Th. Khi Nh đến trước nhà kho của ông Th thuộc thôn A, xã Nghĩa Ph thấy ông Th đang ngồi nhậu cùng với các ông Ngô C, ông Hà Văn N và ông Đinh Công V. Thấy vậy, Nh chạy xe đến gần chỗ ông Th đang ngồi, lấy con dao từ ba ga xe ra làm rơi bao nilon màu đen xuống đất và Nh thả xe ngã xuống đường. Nh chạy đến đứng phía sau lưng ông Hà Văn N, cách ông Th 90cm, Nh cầm con dao ở tay phải chồm người về phía trước chém 01 (một) cái từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào thân người ông Th đang ngồi. Phát hiện thấy Nh vùng dao chém vào người mình, ông Th đưa hai tay lên đỡ thì bị Nh chém trúng vào cùi chỏ tay trái và bị ngã ngửa dưới đất. Sau khi chém ông Th vào cùi chỏ tay trái, Nh làm rơi con dao xuống đất. Nh tiếp tục xông vào dùng tay phải đánh liên tiếp nhiều cái vào mặt ông Th. Lúc này, những người có mặt chạy đến can ngăn không cho Nh tiếp tục đánh ông Th thì Nh ra lấy xe máy bỏ đi. Ông Th được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Ph và trình báo sự việc đến Cơ quan Công an.

#### ***\* Về kết luận giám định pháp y về thương tích***

Tại Kết luận giám định số 430/KLTTCT-TTPY ngày 09 tháng 06 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q, kết luận thương tích của ông Đinh Công Th như sau:

- Kết quả chính:

+ Chấn động não nhẹ đã được điều trị nội khoa ổn định. Xếp: 01 %;

+ 01 sẹo kích thước nhỏ môi trên bên trái, tương ứng răng R2.3, R2.4. Xếp: 01 %;

+ 01 sẹo kích thước nhỏ mặt sau trong đoạn 1.3 cẳng tay trái. Xếp: 01 % (*Vết thương này do vật tày có cạnh sắc tác động gây nên*).

- Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Công Thanh tại thời điểm giám định là: **03% (Ba phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

**\* Về kết luận giám định dữ liệu điện tử:**

Tại Kết luận giám định số 771/KL-KTHS ngày 26 tháng 8 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q về trích xuất hình ảnh, video lưu trữ trong USB ra bản ảnh và sao chép sang đĩa DVD, kết quả như sau:

- Dữ liệu bên trong USB màu bạc, nhãn hiệu Kingston, dung lượng 2GB lưu trữ 10 (mười) hình ảnh và 02 (hai) tập tin video, cụ thể:

+ Trích xuất được 10 (mười) hình ảnh có định dạng “\*.jpg”, tổng dung lượng 1,70MB;

+ Tập tin video có tên “VIDEO ĐÁNH”, có dung lượng 75,909 KB, thời lượng 02 phút 40 giây trích xuất được 04 (bốn) hình ảnh đại diện;

+ Tập tin video có tên “VIDEO ĐỐI TƯỢNG DI CHUYỂN”, dung lượng 21,431 KB, thời lượng 11 giây trích xuất được 02 (hai) hình ảnh đại diện;

+ Các hình ảnh trích xuất được đưa vào một bản ảnh và sao chép toàn bộ hình ảnh, 02 tập tin video sang 01 đĩa DVD.

+ Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung của video.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-TN ngày 11/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Q truy tố bị cáo Võ Xuân Nh về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Xuân Nh về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Xuân Nh từ 06 đến 09 tháng tù.

*Về phần bồi thường dân sự:* Bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí gồm viện phí, tiền khám, điều trị, phí thuốc điều trị, ngày công lao động cho người bị hại, tiền công mất thu nhập của người trực tiếp nuôi bị hại trong quá trình nằm điều trị theo quy định của pháp luật.

*Về vật chứng trong vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên tịch thu, tiêu hủy vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) con dao có tổng chiều dài 42 cm (bốn mươi hai centimet), lưỡi dao bằng kim loại hình chữ nhật dài 27 cm (hai mươi bảy centimet), chiều rộng 08 cm (tám centimet), cán bằng tre, màu vàng dài 15 cm (mười lăm centimet).

*Ý kiến tranh luận của bị cáo:* Thống nhất không có ý kiến tranh luận gì.

*Ý kiến tranh luận của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Thống nhất không có ý kiến tranh luận gì.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Q; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Q; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện T; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T; Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Xuân Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Q đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/5/2023, bị cáo Võ Xuân Nh đang ở nhà nghe mẹ vợ bà Nguyễn Thị Đ về việc ông Đinh Công Th, chửi bới bà Đ về việc bị cáo Nh không trả tiền nợ cho ông Th. Nghe bà Đ nói vậy, đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Võ Xuân Nh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76E1-46431 (do vợ bị cáo là bà Đinh Thị Lê Th, đứng tên chủ sở hữu) đến tìm ông Th. Khi đi, bị cáo Nh lấy ở nhà 01 (một) con dao và bỏ trong bao nilon màu đen, kẹp trước ba ga xe với mục đích để gây thương tích cho ông Th. Khi bị cáo đến trước nhà kho của ông Th thuộc thôn A, xã Nghĩa Ph thì thấy ông Th đang ngồi cùng với các ông Ngô C, ông Hà Văn N và ông Đinh Công V. Bị cáo Nh chạy xe đến gần chỗ ông Th đang ngồi, lấy con dao từ ba ga xe ra và bị cáo thả xe ngã xuống đường chạy đến đứng phía sau lưng ông Hà Văn N, cách ông Th 90cm, bị cáo cầm con dao ở tay phải chồm người về phía trước chém 01 (một) cái từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào thân người ông Th đang ngồi. Phát hiện thấy bị cáo vung dao chém vào người mình, ông Th đưa hai tay lên đỡ thì bị cáo chém trúng vào cùi chỏ tay trái và bị ngã ngựa dưới đất. Sau khi chém ông Th, bị cáo làm rơi con dao xuống đất. Bị cáo tiếp tục xông vào dùng tay phải đánh liên tiếp nhiều cái vào mặt ông Th. Lúc này, những người có mặt chạy đến can ngăn không cho bị cáo tiếp tục đánh ông Th thì bị cáo ra lấy xe máy bỏ đi. Ông Th được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Tư nhân Ph.

***\* Về kết luận giám định pháp y về thương tích***

Tại Kết luận giám định số 430/KLTTCT-TTPY ngày 09 tháng 06 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q, kết luận thương tích của ông Đinh Công Th như sau:

- Kết quả chính:

+ Chấn động não nhẹ đã được điều trị nội khoa ổn định. Xếp: 01 %;

+ 01 sẹo kích thước nhỏ môi trên bên trái, tương ứng răng R2.3, R2.4. Xếp: 01 %;

+ 01 sẹo kích thước nhỏ mặt sau trong đoạn 1.3 cẳng tay trái. Xếp: 01 % (*Vết thương này do vật tày có cạnh sắc tác động gây nên*).

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Công Thanh tại thời điểm giám định là: **03% (Ba phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Xét hành vi của bị cáo Võ Xuân Nh dùng dao và dùng tay gây thương tích cho ông Đinh Công Th với tỷ lệ thương tật 03%. Như vậy, có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nh dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, cố ý xâm hại đến sức khỏe của ông Th được pháp luật hình sự bảo vệ và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo cần phải cách ly ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Đinh Công Th yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp các khoản chi phí gồm: Tiền xe cấp cứu số tiền 500.000 đồng; Tiền viện phí số tiền 3.500.000 đồng; Tiền thuốc 8.288.000 đồng; Tiền ăn cho 02 người (1 người nuôi) 250.000 đồng/2 người x 10 ngày là 2.500.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng; Tiền công lao động của người nuôi 250.000 đồng x 10 ngày là 2.500.000 đồng. Tại phiên tòa ông Thanh yêu cầu tiền mất thu nhập 5.500.000 đồng ( 22 ngày x 250.000 đồng). Tổng số tiền **52.788.000 đồng**.

Sau khi xem xét yêu cầu và các chứng từ do ông Th cung cấp. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Th gồm các khoản chi phí tiền thuốc, tiền viện phí, tiền khám điều trị các chứng từ có tại hồ sơ từ ngày 06/5/2023 đến ngày 12/5/2023 và các khoản yêu cầu hợp lệ như sau:

- Tiền viện phí, khám điều trị, tiền thuốc số tiền: 3.566.518 đồng.

Tiền thuê xe cấp cứu: 500.000 đồng.

- Tiền công lao động của người trực tiếp nuôi số tiền: 1.500.000 đồng (06 ngày x 250.000 đồng) (Từ ngày 07/5 đến ngày 12/5/2023).

- Tiền bồi dưỡng số tiền: 1.000.000 đồng/10 ngày.

- Tiền tổn thất tinh thần tiền: 9.000.000 đồng (1.800.000 đồng/ tháng x 05 tháng theo mức lương cơ bản).

Tiền mất thu nhập số tiền 2.500.000 đồng ( 250.000 đồng x 10 ngày).

Tổng số tiền bị cáo Võ Xuân Nh bồi thường cho ông Đinh Công Th các khoản chi phí nêu trên số tiền là **18.066.518 đồng** (Mười tám triệu, không trăm sáu sáu ngàn, năm trăm mười tám đồng). Không chấp nhận các khoản tiền còn lại do ông Th tự kê không có chứng từ.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên tịch thu, tiêu hủy vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) con dao có tổng chiều dài 42 cm (bốn mươi hai centimet), lưỡi dao bằng kim loại hình chữ nhật dài 27 cm (hai mươi bảy centimet), chiều rộng 08 cm (tám centimet), cán bằng tre, màu vàng dài 15 cm (mười lăm centimet).

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Võ Xuân Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và án phí dân sự theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 50, điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, các Điều 106,136; 331; 333 và Điều 335 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 590, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Xuân Nh phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt: Bị cáo Võ Xuân Nh 09 (chín ) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Võ Xuân Nh có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí cho ông Đinh Công Th số tiền **18.066.518 đồng** (*Mười tám triệu, không trăm sáu mươi sáu ngàn, năm trăm mười tám đồng*).

4. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu, tiêu hủy vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) con dao có tổng chiều dài 42 cm (bốn mươi hai centimet), lưỡi dao bằng kim loại hình chữ nhật dài 27 cm (hai mươi bảy centimet), chiều rộng 08 cm (tám centimet), cán bằng tre, màu vàng dài 15 cm (mười lăm centimet).

*(Phản ảnh tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Q).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Xuân Nh phải nộp số tiền 200.000đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự số tiền: 903.225 đồng (*Chín trăm lẻ ba ngàn, hai trăm hai mươi lăm đồng*) (18.066.518 đồng x 5%).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi suất của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- CQCSĐT Công an huyện Tư Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi Cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác.
- Lưu HS, VT.

**Võ Ngọc Thông**